TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2022/QĐST-DS	

Vị Thanh, ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần B. Địa chỉ: 210 Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Nguyễn Hùng Tr, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp Kênh Giữa, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. (Theo văn bản ủy quyền số 185/2022/UQ-LienVietPostBank.HG ngày 03/3/2022)

2. Ông Võ Tấn Th, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp 3, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. (Theo văn bản ủy quyền số 185/2022/UQ-LienVietPostBank.HG ngày 03/3/2022)

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1976;

2. Bà Phan Thị Mỹ T, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hoàng D và bà Phan Thị Mỹ T thống nhất có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số HĐTD800202100055 ký ngày 13/01/2021 tính đến ngày 31/8/2022 còn nợ là 361.996.109 đồng (Ba trăm sáu mươi mốt triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn một trăm lẻ chín đồng). Trong đó: số tiền nợ gốc là 331.834.963 đồng (ba trăm ba mươi mốt triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng); số tiền nợ lãi trong hạn là 27.084.014 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm tám mươi bốn nghìn không trăm mười bốn đồng); số tiền nợ lãi quá hạn là 1.374.085 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn không trăm tám mươi lăm đồng); số tiền nợ lãi chậm trả là 1.703.047 đồng (một triệu bảy trăm lẻ ba nghìn không trăm bốn mươi bảy đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày 31/8/2022, bị đơn ông Nguyễn Hoàng D và bà Phan Thị Mỹ T còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán với Ngân hàng thương mại cổ phần B theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp ông Nguyễn Hoàng D và bà Phan Thị Mỹ T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản mà ông Nguyễn Hoàng D và bà Phan Thị Mỹ T đã thế chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần B theo hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký kết để thu hồi nợ.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Hoàng D và bà Phan Thị Mỹ T tự nguyện có trách nhiệm liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 9.049.900 đồng (chín triệu không trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm đồng).

+ Ngân hàng thương mại cổ phần B được nhận lại 8.927.000 đồng (tám triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001448 ngày 08/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Về chi phí tố tụng: ông Nguyễn Hoàng D và bà Phan Thị Mỹ T đồng ý có trách nhiệm liên đới chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần B đã nộp xong, ông Nguyễn Hoàng D và bà Phan Thị Mỹ T có trách nhiệm nộp để hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B đã nộp tạm ứng trước đó.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Vị Thanh;
- Cơ quan THADS TP. Vị Thanh;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Diệu Linh